

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA KỸ THUẬT CƠ – ĐIỆN VÀ MÁY TÍNH

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Kỹ năng mềm		
Mã học phần:	71SSK020062	Số tín chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	71K29CNHK01		
Hình thức thi: Tiểu luận	Thời gian làm bài:	7	ngày
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		
Quy cách đặt tên file	Mã SV_Ho và ten SV_.....		

Giảng viên nộp đề thi, đáp án bao gồm cả **Lần 1 và Lần 2** trước ngày **15/03/2024**.

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
+ 71SSK020062_Kỹ năng mềm_71K29CNHK01_TIEUL_De 3

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhất Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Vận dụng kiến thức về khoa học con người, ngôn ngữ học trong xây dựng mục tiêu cá nhân, làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả trong công việc.	Tiểu luận	30%			
CLO2	Viết báo cáo và thuyết trình các vấn đề một cách rõ ràng, mạch lạc phù hợp với bối cảnh yêu cầu.	Tiểu luận	40%			
CLO3	Phối hợp, đóng góp hiệu quả trong quá trình làm việc nhóm với vai trò cá nhân.	Tiểu luận	30%			

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức độ đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Với sự phát triển của ngành hàng không và vị trí thuận lợi, Việt Nam có cơ hội trở thành một trung tâm bảo dưỡng hàng không trong khu vực. Em hãy tìm hiểu về tiềm năng của ngành bảo dưỡng hàng không tại Việt Nam và trên thế giới, các yêu cầu của ngành, yêu cầu đối với một người kỹ sư bảo dưỡng máy bay, từ đó xây dựng kế hoạch cho việc học tập hiện tại để đạt được mục tiêu trở thành một kỹ sư bảo dưỡng máy bay.

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

- Tìm hiểu về chủ đề
- Phân công công việc cho các thành viên trong nhóm
- Tổng hợp các kết quả tìm hiểu và viết báo cáo

3. Rubric và thang điểm

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt Từ 8 – 10 đ	Khá Từ 6 – dưới 8 đ	Trung bình Từ 4 – dưới 6 đ	Yếu dưới 4 đ
Đặt vấn đề	10%	Đặt vấn đề một cách rõ ràng và thuyết phục. Nêu bật được bối cảnh của vấn đề đang giải quyết.	Đặt vấn đề tương đối rõ ràng và khá thuyết phục. Nêu một phần bối cảnh của vấn đề đang giải quyết.	Đặt vấn đề chưa rõ ràng thiếu thuyết phục. Nêu một phần bối cảnh của vấn đề đang giải quyết.	Không nắm được vấn đề đang giải quyết
Trình bày vấn đề	30%	Trình bày đúng cốt lõi của vấn đề, theo đúng qui định về định dạng không mắc lỗi chính tả. Văn phong sáng sủa, mạch lạc	Trình bày khá chính xác/gần đúng vấn đề. Còn một số sai sót nhỏ về định dạng/lỗi chính tả. Văn phong khá sáng sủa, mạch lạc	Trình bày chưa chính xác, trình bày mơ hồ, quanh co không nêu bật trọng tâm vấn đề. Còn nhiều sai sót về định dạng/lỗi chính tả	Trình bày chưa đúng vấn đề
Phân tích và giải quyết vấn đề	40%	Phân tích chính xác những tồn tại hạn chế của vấn đề và giải quyết thỏa đáng vấn đề	Phân tích một cách tương đối những tồn tại hạn chế của vấn đề và nêu được hướng giải quyết vấn đề	Phân tích chưa đầy đủ, tổng quát vấn đề, nếu được hướng giải quyết vấn đề	Không phân tích và không biết hướng giải quyết vấn đề
Kết luận và tổng hợp	20%	Tổng quát hóa được hoàn chỉnh vấn đề và	Tổng quát hóa chưa hoàn chỉnh vấn đề, rút ra	Chỉ giải quyết được những vấn đề tương tự	Không giải quyết được

kinh nghiệm		rút ra được template cho các trường hợp tương tự	được cách giải quyết cho các vấn đề tương tự		những vấn đề tương tự
-------------	--	--	--	--	-----------------------

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2024

Người duyệt đề

TS. Lê Hùng Tiến

Giảng viên ra đề

TS. Vũ Quốc Huy
